

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Truyền động điện (22807501)

Ngày thi: 22/07/2025

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: A502

Số SV có mặt: 34

Số bài thi: 34

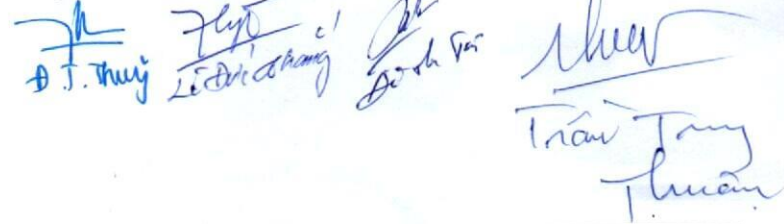
Số tờ giấy thi: 34

STT	Mã SV	Họ và Tên	Bắc	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2123050046	Nguyễn Văn	Bắc	15/02/2005	CCQ2305A	1	bac	7.0	6.0	6.4	
2	2123050061	Huỳnh Dương	Bình	08/04/2004	CCQ2305B	1	Bình	4.0	0.0	1.6	
3	2122150078	Lương Văn	Bình	24/10/2004	CCQ2215C	1	Bình	7.0	5.0	5.8	
4	2123050060	Lê Văn	Cang	19/08/2005	CCQ2305B	1	Cang	4.0	6.0	5.2	
5	2121150032	Lê Văn	Cường	28/09/2003	CCQ2115A	1	Ceong	4.0	7.0	5.8	
6	2123050188	Châu Đu	Đan	18/05/2005	CCQ2305A			0.0			
7	2123050054	Nguyễn Lộc Ngọc	Đăng	24/07/2005	CCQ2305B	1	Dz	4.0	6.0	5.2	
8	2123050084	Lê Văn	Danh	10/11/1997	CCQ2305B	1	dan	6.0	7.0	6.6	
9	2123050072	Võ Quang	Đạt	01/11/2005	CCQ2305B	1	Dat	8.5	7.0	7.6	
10	2122050040	Vũ Văn Hùng	Dũng	23/09/2003	CCQ2205B	1	H	7.0	6.0	6.4	
11	2123050036	Nguyễn Quốc	Duy	11/02/2005	CCQ2305A	1	Qu	4.0	8.0	6.4	
12	2123050019	Ngụy Thành	Giảng	01/05/2005	CCQ2305A	1	th	9.0	8.0	8.0	
13	2123050058	Bùi Minh	Hải	07/10/2005	CCQ2305B	1	B	4.0	6.0	5.2	
14	2123050139	Trần Đức	Hải	01/06/2005	CCQ2305C	1	Hai	6.0	6.0	6.0	
15	2122050119	Trương Minh	Hiển	16/11/2024	CCQ2205A	2	th	8.0	7.0	7.4	
16	2123110113	Triệu Trung	Hiếu	04/05/2005	CCQ2305A	1	H	4.0	3.0	3.4	
17	2123050008	Nguyễn Thái	Hòa	02/06/2005	CCQ2305A	1	Hai	8.0	8.0	8.6	
18	2121150001	Mạc Duy	Hoàng	28/07/2003	CCQ2115A	1	Hoa	9.0	3.0	5.4	
19	2122150036	Nguyễn Khắc Nam	Hoàng	21/03/2004	CCQ2215A	1	Hoa	4.0	2.0	2.8	
20	2123050082	Phan Hữu	Hội	21/09/2005	CCQ2305B	1	Hoi	4.0	7.0	5.8	
21	2123050092	Phạm Ngọc	Huân	21/04/2005	CCQ2305C	1	hu	5.0	3.0	3.8	
22	2123050057	Trần Phúc	Hưng	18/08/2005	CCQ2305B	1	Hung	8.0	8.0	8.0	
23	2123050011	Huỳnh Tường	Huy	11/10/2005	CCQ2305A	1	Huy	4.0	6.0	5.2	
24	2122150060	Nguyễn Quang	Huy	07/10/2004	CCQ2215C	1	Huy	4.0	7.0	5.8	
25	2123050004	Nguyễn Quốc Hoàng	Huy	15/09/2005	CCQ2305A	1	th	4.0	8.0	7.0	
26	2122050054	Vũ Gia	Huy	04/06/2004	CCQ2205B			0.0			
27	2123050074	Nguyễn Văn	Kha	13/07/2004	CCQ2305B	1	kha	7.0	7.0	7.0	
28	2123050178	Trần Duy	Khang	20/08/2004	CCQ2305A			4.0			
29	2123050190	Trần Hữu Nam	Khánh	19/11/2005	CCQ2305D	1	th	4.0	5.0	4.6	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2



Môn học: Truyền động điện (22807501)

Ngày thi: 22/07/2025

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: A502

Số SV có mặt: 34

Số bài thi: 34

Số tờ giấy thi: 34

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2123050077	Đỗ Minh	Khoa	15/01/2005	CCQ2305B	1		4.0	5.0	4.6	
31	2123050083	Nguyễn Trần Đăng	Khoa	30/08/2005	CCQ2305B	1		4.0	6.0	5.2	
32	2123050015	Đỗ Tuấn	Kiệt	20/04/2005	CCQ2305A	1		7.0	5.0	5.8	
33	2123050089	Huỳnh Văn	Lâm	10/10/2005	CCQ2305B	1		7.0	5.0	5.8	
34	2123050073	Lâm Gia	Long	20/04/2005	CCQ2305B	1		9.0	8.0	8.4	
35	2123050052	Nguyễn Thành	Luân	05/09/2005	CCQ2305B	1		4.0	3.0	3.4	
36	2123050138	Phạm Nguyễn Công	Luận	30/01/2005	CCQ2305C	1		4.0	3.0	3.4	
37	2123050078	Bùi Đình	Luật	29/10/2002	CCQ2305B	1		9.0	7.0	7.8	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Truyền động điện (22807501)
Ngày thi: 22/07/2025
Giờ thi: 14g45
Phòng thi: A503

Số SV có mặt: 36
Số bài thi: 36
Số tờ giấy thi: 36

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2123050020	Đạt Ngọc Lý	15/05/2005	CCQ2305A	1	<i>(Signature)</i>	5.0	5.0	5.0	
2	2123050007	Vũ Văn Mạnh	25/09/2005	CCQ2305A	1	<i>(Signature)</i>	8.0	6.0	6.8	
3	2123050069	Bùi Đại Nghĩa	12/08/1998	CCQ2305B			0.0			
4	2123050053	Đinh Quang Nghiệp	23/08/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	4.0	5.0	4.6	
5	2123050070	Phạm Trọng Nhân	15/07/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	4.0	6.0	5.2	
6	2123050194	Hán Ngọc Phiếu	17/03/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	4.0	6.0	5.2	
7	2123050051	Bùi Hải Phong	10/02/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	4.0	6.0	5.2	
8	2123050063	Cao Xuân Phong	24/10/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	4.0	5.0	4.6	
9	2122050118	Lê Tuấn Phong	02/08/2004	CCQ2205A	1	<i>(Signature)</i>	4.0	2.0	2.8	
10	2123050213	Trần Huy Phú	02/02/2003	CCQ2305A	1	<i>(Signature)</i>	9.0	5.0	6.6	
11	2123050147	Phạm Huỳnh Phúc	18/02/2005	CCQ2305D	1	<i>(Signature)</i>	9.0	7.0	7.8	
12	2123050091	Trần Anh Quân	26/12/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	4.0	3.0	3.4	
13	2123050032	Phạm Minh Quý	03/03/2004	CCQ2305A	1	<i>(Signature)</i>	9.0	8.0	8.4	
14	2123050067	Nguyễn Đoàn Trường Sơn	28/10/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	4.0	5.0	4.6	
15	2123050009	Nguyễn Thái Sơn	02/06/2005	CCQ2305A	1	<i>(Signature)</i>	8.0	9.0	8.6	
16	2123050090	Đỗ Nhật Tân	19/04/2005	CCQ2305C	1	<i>(Signature)</i>	7.0	4.0	5.2	
17	2123050045	Hồ Thanh Tấn	10/08/2005	CCQ2305A	1	<i>(Signature)</i>	4.0	0.0	1.6	
18	2123050233	Nguyễn Tấn Thành	04/07/2005	CCQ2305A	1	<i>(Signature)</i>	4.0	3.0	3.4	
19	2122150035	Huỳnh Văn Thịnh	28/09/2003	CCQ2215B	1	<i>(Signature)</i>	4.0	1.0	2.2	
20	2123050075	Nguyễn Hoài Thịnh	08/05/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	7.0	4.0	5.2	
21	2123050068	Nguyễn Trung Thoại	07/01/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	5.0	5.0	5.0	
22	2123050059	Cao Thiên Thông	10/04/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	8.0	5.0	6.2	
23	2123050047	Nguyễn Toàn	21/04/2005	CCQ2305A	1	<i>(Signature)</i>	8.5	9.0	8.8	
24	2123050056	Nguyễn Công Trí	28/06/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	4.0	2.0	2.8	
25	2123050042	Nguyễn Văn Trí	24/08/2005	CCQ2305A	1	<i>(Signature)</i>	4.0	3.0	3.4	
26	2122050066	Hồ Mạnh Trình	27/03/2004	CCQ2205B	1	<i>(Signature)</i>	8.5	6.0	7.0	
27	2123050030	Trần Hưng Trung	23/07/2005	CCQ2305A	1	<i>(Signature)</i>	7.0	6.0	6.4	
28	2122050014	Huỳnh Văn Trường	07/01/2004	CCQ2205A	1	<i>(Signature)</i>	4.0	4.0	4.0	
29	2123050029	Kiều Đan Trường	18/06/2005	CCQ2305A	1	<i>(Signature)</i>	4.0	1.0	2.2	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 2 (2024-2025)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: Truyền động điện (22807501)

Ngày thi: 22/07/2025

Giờ thi: 14g45

Phòng thi: A503

Số SV có mặt: 36

Số bài thi: 36

Số tờ giấy thi: 36

(Handwritten signatures and names of examiners and supervisors)

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2123050005	Nguyễn Huy	Tú	31/08/2005	CCQ2305A	1	<i>(Signature)</i>	8.0	6.0	6.8	
31	2123050066	Lê Anh	Tuấn	22/08/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	4.0	5.0	4.6	
32	2123050159	Châu Ngọc	Tuy	05/01/2005	CCQ2305D	1	<i>(Signature)</i>	9.0	8.0	8.4	
33	2123050081	Tô Quốc	Tuyển	13/09/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	4.0	5.0	4.6	
34	2123050071	Nguyễn Anh	Văn	29/04/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	4.0	5.0	4.6	
35	2122110207	Nguyễn Trí Tuấn	Vũ	14/03/2004	CCQ2205B	1	<i>(Signature)</i>	5.0	6.0	5.6	
36	2123050027	Nguyễn Triệu	Vỹ	28/11/2005	CCQ2305A	1	<i>(Signature)</i>	7.0	5.0	5.8	
37	2123050049	Nguyễn Công	Ý	14/07/2005	CCQ2305B	1	<i>(Signature)</i>	4.0	4.0	4.0	